



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)

CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ



1-0021848

(51)⁷ H04L 12/58

(13) B

(21) 1-2014-03327

(22) 04.03.2013

(86) PCT/CN2013/072116 04.03.2013 (87) WO2013/139201 26.09.2013

(30) 201210076384.6 21.03.2012 CN

(45) 25.10.2019 379

(43) 27.04.2015 325

(73) TENCENT TECHNOLOGY (SHENZHEN) COMPANY LIMITED (CN)

Room 403, East Block 2, SEG Park, Zhenxing Road, Futian District, Shenzhen City, Guangdong Province 518044, P.R. China

(72) CAI, Runda (CN), HUANG, Qing (CN), ZHOU, Zhijie (CN), FAN, Liangliang (CN), HUANG, Runjia (CN), LIN, Xueqin (CN), YANG, Ganrong (CN), RONG, Kunfeng (CN), LIANG, Xing (CN), CHEN, Haiwen (CN), FENG, Jingqiong (CN), HUANG, Tianqing (CN)

(74) Công ty Luật TNHH Phạm và Liên danh (PHAM & ASSOCIATES)

(54) PHƯƠNG PHÁP, THIẾT BỊ VÀ HỆ THỐNG CHIA SẺ THÔNG TIN, PHƯƠNG PHÁP VÀ THIẾT BỊ NHẬN THÔNG TIN CHIA SẺ

(57) Sáng chế đề cập đến phương pháp, thiết bị và phương tiện lưu trữ chia sẻ thông tin. Theo phương pháp này, người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM; thẻ thương mại điện tử được tạo nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM, và được gửi tới máy khách tiếp nhận. Các ví dụ khác nhau của sáng chế cũng đề xuất phương pháp và thiết bị tiếp nhận thông tin chia sẻ.

Người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện
trong sổ địa chỉ trong máy khách IM 101 ✓

Thẻ thương mại điện tử được tạo nhờ sử
dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ
được chia sẻ trong hệ thống IM 102 ✓

Thẻ thương mại điện tử được gửi đến máy
khách tiếp nhận qua IM 103 ✓

Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến việc gửi tin nhắn nhanh (instant messaging-IM), và cụ thể là, đến phương pháp, thiết bị và môi trường lưu trữ chia sẻ thông tin.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

IM đề cập đến dịch vụ cho phép gửi và nhận các tin nhắn Internet theo thời gian thực. Xuất hiện năm 1998, IM gia tăng tích hợp ngày càng nhiều hệ thống dịch vụ để đề xuất nhiều chức năng hơn chức năng nhắn tin, chặng hạn, thư điện tử, blog, âm nhạc, video, trò chơi và tìm kiếm và chức năng tương tự. IM không còn là công cụ trò chuyện đơn thuần, mà đã tiến hóa thành nền thông tin toàn diện để truyền thông, thông tin, giải trí, tìm kiếm, thương mại điện tử, hợp tác trong văn phòng và cung cấp dịch vụ cho doanh nghiệp v.v.. IM khác thư điện tử ở chỗ các phiên truyền thông trong IM là theo thời gian thực.

vCard (thẻ thương mại điện tử) là định dạng tổng quát cho các thẻ thương mại cá nhân được đề xuất bởi các công ty gồm Apple, IBM vào năm 1995. vCard gồm thông tin cá nhân như thông tin liên lạc, địa chỉ và thông tin tương tự của cá nhân. Hiện tại, kỹ thuật vCard được sử dụng rộng rãi trong các hệ thống thư điện tử. Người gửi thư điện tử gắn thẻ thương mại cá nhân theo định dạng vCard vào thư điện tử cần được gửi, do vậy người nhận có thể lấy vCard của người gửi khi thư điện tử được nhận và nhập theo tùy chọn vào vCard để thêm người gửi vào sổ địa chỉ

của người nhận.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Các ví dụ của sáng chế đề xuất phương pháp, thiết bị và môi trường lưu trữ để chia sẻ thông tin để chia sẻ thông tin bạn bè trong số các liên lạc trong hệ thống IM.

Các lược đồ kỹ thuật là như sau.

Theo ví dụ, phương pháp chia sẻ thông tin có thể bao gồm:

người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM;

thẻ thương mại điện tử được tạo nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM;

thẻ thương mại điện tử được gửi tới máy khách tiếp nhận qua IM.

Theo ví dụ, thiết bị chia sẻ thông tin có thể bao gồm:

môđun xác định thông tin, được điều chỉnh để nhận diện người dùng sẽ được chia sẻ trong sổ địa chỉ trong máy khách IM;

môđun tạo thẻ thương mại, được điều chỉnh để tạo thẻ thương mại điện tử nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM được xác định bởi môđun xác định thông tin; và

môđun gửi thẻ thương mại, được điều chỉnh để gửi thẻ thương mại điện tử được tạo bởi môđun tạo thẻ thương mại đến máy khách tiếp nhận qua IM.

Theo ví dụ, phương pháp tiếp nhận thông tin chia sẻ có thể bao gồm:

thẻ thương mại điện tử được tiếp nhận từ máy khách IM gửi, trong đó thẻ thương mại điện tử được tạo bởi máy khách IM gửi sử dụng thông

tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM gửi;

các nội dung trong thẻ thương mại điện tử được hiển thị; và
người dùng sẽ được chia sẻ tương ứng với thẻ thương mại điện tử được thêm vào sổ địa chỉ cục bộ nếu người dùng sẽ được chia sẻ không có trong sổ địa chỉ cục bộ.

Theo ví dụ, thiết bị tiếp nhận thông tin chia sẻ có thể bao gồm:

môđun tiếp nhận thẻ thương mại, được điều chỉnh để tiếp nhận thẻ thương mại điện tử từ máy khách IM gửi, trong đó thẻ thương mại điện tử được tạo bởi máy khách IM gửi sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM gửi;

môđun hiển thị thẻ thương mại, được điều chỉnh để hiển thị nội dung của thẻ thương mại điện tử được tiếp nhận bởi môđun tiếp nhận thẻ thương mại; và

môđun quản lý thông tin, được điều chỉnh để thêm người dùng sẽ được chia sẻ tương ứng với thẻ thương mại điện tử vào sổ địa chỉ trong thiết bị nếu người dùng sẽ được chia sẻ không có trong sổ địa chỉ trong thiết bị.

Theo ví dụ, hệ thống chia sẻ thông tin có thể bao gồm thiết bị chia sẻ thông tin nêu trên và thiết bị để tiếp nhận thông tin được chia sẻ.

Theo ví dụ, môi trường lưu trữ gồm các lệnh mà máy tính thực thi được để thực thi phương pháp chia sẻ thông tin. Phương pháp có thể bao gồm:

người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM;

thẻ thương mại điện tử được tạo nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM;

thẻ thương mại điện tử được gửi tới máy khách tiếp nhận qua IM.

Theo phương pháp, thiết bị và môi trường lưu trữ, người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM; thẻ thương mại điện tử được tạo nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM và được gửi tới máy khách tiếp nhận. Do vậy, các máy khách IM được kích hoạt để chia sẻ thông tin bạn bè qua các tin nhắn IM vận chuyển thẻ thương mại điện tử. Nó sẽ trở nên dễ dàng đối với các máy khách IM giới thiệu và chia sẻ bạn bè, thuận tiện cho việc mở rộng mạng xã hội của người dùng.

Mô tả văn tắt các hình vẽ

Để làm cho các cơ cấu theo các ví dụ của sáng chế rõ ràng hơn, phần dưới đây là phần mô tả văn tắt các hình vẽ được sử dụng trong việc mô tả các ví dụ. Rõ ràng là, các hình vẽ dưới đây chỉ là một số ví dụ, và dựa trên các hình này các chuyên gia trong lĩnh vực có thể thu được các hình vẽ bởi mà không cần công sức sáng tạo.

Fig.1 là lưu đồ minh họa phương pháp chia sẻ thông tin theo ví dụ của sáng chế;

Fig.2 là lược đồ minh họa các môđun của thiết bị chia sẻ thông tin theo ví dụ của sáng chế;

Fig.3 là lưu đồ minh họa phương pháp tiếp nhận thông tin chia sẻ theo ví dụ của sáng chế;

Fig.4 là lược đồ minh họa các môđun của thiết bị tiếp nhận thông tin chia sẻ theo ví dụ của sáng chế; và

Fig.5 là lược đồ minh họa cấu trúc của hệ thống chia sẻ thông tin theo ví dụ của sáng chế.

Mô tả chi tiết

sáng chế

Các lược đồ kỹ thuật được đề cập bởi các ví dụ của sáng chế được mô tả chi tiết rõ ràng và đầy đủ dưới đây có dựa vào các hình vẽ đi kèm. Cần hiểu rằng các phương án thực hiện sáng chế được mô tả chỉ là một vài ví dụ của sáng chế, không phải là tất cả các ví dụ. Dựa trên các ví dụ của sáng chế, các ví dụ khác thu được bởi chuyên gia trong lĩnh vực mà không cần công sức sáng tạo sẽ vẫn nằm trong phạm vi bảo hộ của sáng chế.

Các ví dụ được mô tả dưới đây có dựa vào các hình vẽ đi kèm và các phương án thực hiện sáng chế.

Fig.1 là lưu đồ minh họa phương pháp chia sẻ thông tin. Ví dụ này mô tả các thao tác được thực hiện bởi máy khách gửi thẻ thương mại điện tử. Phương pháp có thể bao gồm các thủ tục dưới đây.

Ở khối 101, người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM.

Ở khối 102, thẻ thương mại điện tử được tạo nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM.

Ở khối 103, thẻ thương mại điện tử được gửi tới máy khách tiếp nhận qua IM.

Trong một ví dụ, máy khách IM, chẳng hạn, máy khách QQ, máy khách Fetion, máy khách WeChat, và máy tương tự, thường lưu trữ sổ địa chỉ của người dùng. Người dùng có thể thiết lập mối quan hệ xã hội với bạn bè nhờ sử dụng sổ địa chỉ. Khi người dùng cần chia sẻ thông tin

của bạn bè trong sổ địa chỉ với bạn bè khác, bạn bè mà có thông tin cần được chia sẻ có thể được nhận diện đầu tiên trong sổ địa chỉ theo ví dụ. Sau đó, thẻ thương mại điện tử có thể được tạo nhờ sử dụng thông tin cơ bản của bạn bè.

Trong một ví dụ, thủ tục tạo thẻ thương mại điện tử nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM ở khái 102 có thể bao gồm các thủ tục dưới đây.

Thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM được thu thập. Thông tin cơ bản có thể bao gồm một hoặc nhiều thông tin trong số các thông tin: chân dung khuôn mặt, tên người dùng, biệt danh, giới tính, tuổi, ngày sinh, dấu hiệu hoàng đạo, địa điểm và câu trích dẫn của người dùng sẽ được chia sẻ.

Thông tin cơ bản được kết hợp để tạo thẻ thương mại điện tử ở định dạng xml (extensible markup language-ngôn ngữ đánh dấu mở rộng được).

Trong một ví dụ, khi hệ thống IM là hệ thống QQ, thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM có thể là thông tin cơ bản của người dùng QQ; khi hệ thống IM là hệ thống Fetion hoặc hệ thống WeChat, thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM có thể là thông tin cơ bản về người dùng trong hệ thống Fetion hoặc hệ thống WeChat.

Trong một ví dụ, máy khách tiếp nhận thẻ thương mại điện tử có thể là máy khách của một hoặc nhiều bạn/liên lạc. Do vậy, máy khách gửi thẻ thương mại điện tử có thể mở rộng các mối quan hệ xã hội của họ và các mối quan hệ xã hội của các bạn của họ nhờ sử dụng phương pháp chia sẻ thông tin theo các ví dụ khác nhau của sáng chế.

Fig.2 là lược đồ minh họa các môđun của thiết bị chia sẻ thông tin.

Thiết bị có thể bao gồm các thành phần dưới đây.

Môđun xác định thông tin 21 có thể nhận diện người dùng sẽ được chia sẻ trong sổ địa chỉ ở máy khách IM.

Môđun tạo thẻ thương mại 22 có thể tạo thẻ thương mại điện tử nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ được xác định bởi môđun xác định thông tin trong hệ thống IM.

Môđun gửi thẻ thương mại 23 có thể gửi thẻ thương mại điện tử được tạo bởi môđun tạo thẻ thương mại đến máy khách tiếp nhận qua IM.

Trong một ví dụ, môđun tạo thẻ thương mại 22 có thể bao gồm các thành phần dưới đây.

Môđun thu thập thông tin 221 có thể thu thập thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ in hệ thống IM. Thông tin cơ bản có thể bao gồm một hoặc nhiều thông tin trong số các thông tin: chân dung khuôn mặt, tên người dùng, biệt danh, giới tính, tuổi, ngày sinh, dấu hiệu hoàng đạo, địa điểm và câu trích dẫn của người dùng sẽ được chia sẻ.

Môđun xử lý dữ liệu 222 có thể kết hợp thông tin cơ bản thu được bởi môđun lấy thông tin để tạo thẻ thương mại điện tử theo định dạng xml.

Thiết bị tương ứng với phương pháp như được thể hiện trên Fig.1, do vậy gồm các dấu hiệu kỹ thuật tương ứng hoặc tương tự. Thiết bị là để thực hiện phương pháp được thể hiện trên Fig.1, do vậy không được mô tả thêm dưới đây.

Fig.3 là lưu đồ minh họa phương pháp tiếp nhận thông tin chia sẻ. Ví dụ này mô tả các thao tác được thực hiện bởi máy khách tiếp nhận thẻ thương mại điện tử. Phương pháp có thể bao gồm các thủ tục dưới đây.

Ở khối 301, thẻ thương mại điện tử được tiếp nhận từ máy khách IM gửi. Thẻ thương mại điện tử được tạo bởi máy khách IM gửi sử dụng

thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM gửi.

Ở khói 302, các nội dung của thẻ thương mại điện tử được hiển thị.

Ở khói 303, người dùng sẽ được chia sẻ tương ứng với thẻ thương mại điện tử được thêm vào sổ địa chỉ cục bộ nếu người dùng sẽ được chia sẻ không có trong sổ địa chỉ cục bộ.

Ví dụ mô tả lược đồ kỹ thuật từ khía cạnh máy khách tiếp nhận thẻ thương mại điện tử tiếp nhận thẻ thương mại điện tử từ máy khách IM gửi. Thẻ thương mại điện tử được sử dụng để mang thông tin bạn bè được chia sẻ trong sổ địa chỉ ở máy khách gửi khiến cho máy khách tiếp nhận có thể thu thập thông tin người dùng của người dùng sẽ được chia sẻ.

Trong một ví dụ, thẻ thương mại điện tử được tiếp nhận bởi máy khách tiếp nhận ở định dạng xml.

Trong một ví dụ, thủ tục hiển thị nội dung trong thẻ thương mại điện tử ở khói 302 có thể bao gồm các thủ tục dưới đây.

Các nội dung trong thẻ thương mại điện tử được tiếp nhận được phân tách. Thẻ thương mại điện tử có thể bao gồm một hoặc nhiều thông tin trong số các thông tin: chân dung khuôn mặt, tên người dùng, biệt danh, giới tính, tuổi, ngày sinh, dấu hiệu hoàng đạo, địa điểm và câu trích dẫn của người dùng sẽ được chia sẻ.

Các nội dung được phân tách của thẻ thương mại điện tử được hiển thị nhờ sử dụng định dạng được xác định trước hoặc được tùy chỉnh cho thẻ thương mại điện tử.

Trong một ví dụ, thẻ thương mại điện tử được tiếp nhận bởi máy khách tiếp nhận ở định dạng xml. Để khiến cho thẻ thương mại điện tử trông đơn giản và rõ ràng hơn với người dùng của máy khách tiếp nhận,

thẻ thương mại điện tử ở định dạng xml có thể được vẽ dưới dạng ảnh của thẻ thương mại. Trong một ví dụ, phương pháp truyền thống có thể được dùng để vẽ thẻ thương mại điện tử dưới dạng ảnh nhờ sử dụng thông tin trong các trường dữ liệu của thẻ thương mại điện tử ở định dạng xml. Ảnh của thẻ thương mại điện tử có ở định dạng định trước hoặc định dạng tùy chỉnh.

Trong một ví dụ, phương pháp cũng có thể bao gồm các thủ tục dưới đây.

Thẻ thương mại điện tử được hiển thị được đóng đáp lại sự xác định rằng người dùng tương ứng với thẻ thương mại điện tử không có trong sổ địa chỉ cục bộ và người dùng không thỏa mãn điều kiện thêm người dùng làm bạn.

Ngoài ra, máy khách tiếp nhận có thể lựa chọn cập nhật thông tin bạn bè trong sổ địa chỉ cục bộ dựa trên thông tin trong thẻ thương mại điện tử đáp lại sự xác định rằng người dùng tương ứng với thẻ thương mại điện tử có trong sổ địa chỉ cục bộ.

Fig.4 là lược đồ minh họa các môđun của thiết bị tiếp nhận thông tin chia sẻ. Thiết bị có thể bao gồm các thành phần dưới đây.

Môđun tiếp nhận thẻ thương mại 41 tiếp nhận thẻ thương mại điện tử từ máy khách IM gửi. Thẻ thương mại điện tử được tạo bởi máy khách IM gửi nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ ở máy khách IM gửi.

Môđun hiển thị thẻ thương mại 42 hiển thị các nội dung của thẻ thương mại điện tử được tiếp nhận bởi môđun tiếp nhận thẻ thương mại.

Môđun quản lý thông tin 43 thêm người dùng sẽ được chia sẻ tương ứng với thẻ thương mại điện tử vào sổ địa chỉ trong thiết bị nếu người dùng sẽ được chia sẻ không có trong sổ địa chỉ trong thiết bị.

Trong một ví dụ, môđun hiển thị thẻ thương mại 42 có thể bao gồm các thành phần dưới đây.

Môđun phân tách thẻ thương mại 421 phân tách các nội dung của thẻ thương mại điện tử được tiếp nhận. Thẻ thương mại điện tử có thể bao gồm một hoặc nhiều thông tin trong số các thông tin: chân dung khuôn mặt, tên người dùng, biệt danh, giới tính, tuổi, ngày sinh, dấu hiệu hoàng đạo, địa điểm và câu trích dẫn của người dùng sẽ được chia sẻ.

Môđun hiển thị 422 hiển thị các nội dung được phân tách của thẻ thương mại điện tử theo định dạng được xác định trước hoặc được tùy chỉnh cho thẻ thương mại điện tử.

Trong một ví dụ, môđun quản lý thông tin có thể đóng thẻ thương mại điện tử được hiển thị đáp lại sự xác định rằng người dùng tương ứng với thẻ thương mại điện tử không có trong số địa chỉ trong thiết bị và người dùng không thỏa mãn điều kiện thêm người dùng làm bạn bè.

Thiết bị tương ứng với phương pháp như được thể hiện trên Fig.3, do vậy gồm các dấu hiệu kỹ thuật tương ứng hoặc tương tự. Thiết bị là để thực hiện phương pháp được thể hiện trên Fig.3, do vậy không được mô tả thêm dưới đây.

Fig.5 là lược đồ minh họa hệ thống chia sẻ thông tin theo ví dụ sáng chế. Hệ thống có thể bao gồm thiết bị 51 nêu trên để chia sẻ thông tin như được thể hiện trên Fig.2 và thiết bị 52 để tiếp nhận thông tin được chia sẻ như được thể hiện trên Fig.4.

Phần dưới đây mô tả ví dụ về phương pháp chia sẻ thông tin. Phương pháp có thể được triển khai trong hệ thống IM.

Ở khối 600, máy khách gửi thẻ thương mại điện tử cho phép chức năng chia sẻ thông tin.

Ở khói 601, máy khách gửi xác định người dùng sẽ được chia sẻ từ số địa chỉ trong máy khách gửi.

Ở khói 602, thẻ thương mại điện tử theo định dạng xml được tạo nhờ sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM.

Thông tin cơ bản có thể bao gồm một hoặc nhiều thông tin trong số các thông tin: chân dung khuôn mặt, tên người dùng, biệt danh, giới tính, tuổi, ngày sinh, dấu hiệu hoàng đạo, địa điểm và câu trích dẫn của người dùng sẽ được chia sẻ.

Ở khói 603, thẻ thương mại điện tử được gửi tới máy khách tiếp nhận qua IM.

Ở khói 604, máy khách tiếp nhận sẽ tiếp nhận thẻ thương mại điện tử ở định dạng xml được gửi bởi máy khách IM gửi.

Ở khói 605, máy khách tiếp nhận sẽ phân tách các nội dung của thẻ thương mại điện tử được tiếp nhận. Thẻ thương mại điện tử có thể bao gồm một hoặc nhiều thông tin trong số các thông tin: chân dung khuôn mặt, tên người dùng, biệt danh, giới tính, tuổi, ngày sinh, dấu hiệu hoàng đạo, địa điểm và câu trích dẫn của người dùng sẽ được chia sẻ.

Ở khói 606, máy khách tiếp nhận sẽ hiển thị các nội dung được phân tách của thẻ thương mại điện tử theo định dạng được xác định trước hoặc được tùy chỉnh cho thẻ thương mại điện tử.

Ở khói 607, máy khách tiếp nhận đánh giá xem liệu người dùng tương ứng với thẻ thương mại điện tử nằm trong số địa chỉ ở máy khách tiếp nhận hay không.

Nếu người dùng có trong số địa chỉ, thì máy khách tiếp nhận thêm người dùng vào số địa chỉ.

Trong một ví dụ, máy khách tiếp nhận có thể đóng thẻ thương mại điện tử được hiển thị đáp lại sự xác định rằng người dùng tương ứng với thẻ thương mại điện tử không có trong sổ địa chỉ ở máy khách tiếp nhận và người dùng không thỏa mãn điều kiện thêm người dùng làm bạn.

Trong một ví dụ, máy khách tiếp nhận có thể lựa chọn cập nhật thông tin bạn bè trong sổ địa chỉ ở máy khách tiếp nhận nhờ sử dụng thông tin trong thẻ thương mại điện tử đáp lại sự xác định rằng người dùng tương ứng với thẻ thương mại điện tử có trong sổ địa chỉ.

Do vậy, các máy khách IM được kích hoạt để chia sẻ thông tin bạn bè qua các tin nhắn IM chuyển thẻ thương mại điện tử. Nó sẽ trở nên dễ dàng đối với các máy khách IM giới thiệu và chia sẻ bạn bè, vốn thuận tiện cho việc mở rộng mạng xã hội của người dùng. Thông tin bạn bè được đưa đến máy khách tiếp nhận dưới dạng thẻ thương mại điện tử vốn đơn giản và rõ ràng cho người xem, do vậy kinh nghiệm người dùng có thể được cải thiện.

Các chuyên gia trong lĩnh vực có thể hiểu rằng một số hoặc tất cả các bước theo các phương pháp được đề xuất bởi các phương án thực hiện sáng chế có thể được triển khai nhờ phần cứng được điều khiển bởi phần mềm. Phần mềm này có thể được lưu trữ trong môi trường lưu trữ máy tính đọc được.

Phần trên đây chỉ là các phương án thực hiện được ưu tiên của sáng chế. Phạm vi bảo hộ của sáng chế, tuy nhiên, không bị giới hạn ở phần mô tả trên đây. Cải biến hoặc thay thế bất kỳ nằm trong phạm vi kỹ thuật được bộc lộ bởi sáng chế và các chuyên gia trong lĩnh vực có thể dễ nhận thấy nên được bao phủ trong phạm vi bảo hộ của sáng chế. Do vậy, phạm vi bảo hộ của sáng chế nên tuân theo các điểm yêu cầu bảo hộ.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Phương pháp chia sẻ thông tin bao gồm các bước:

nhận diện, bởi máy khách gửi IM (instant messaging – nhắn tin nhanh), người dùng sẽ được chia sẻ trong sổ địa chỉ trong máy khách IM gửi;

tạo, bằng cách máy khách IM gửi, danh thiếp điện tử bằng cách sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM;

gửi, bằng cách máy khách IM gửi, danh thiếp điện tử đến máy khách nhận qua IM.

2. Phương pháp theo điểm 1, trong đó việc tạo bằng cách máy khách IM gửi danh thiếp điện tử bằng cách sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM bao gồm các bước:

thu thập thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM; trong đó thông tin cơ bản bao gồm ít nhất một trong thông tin: ảnh chân dung, tên người dùng, biệt danh, giới, tuổi, ngày sinh, cung hoàng đạo, vị trí và châm ngôn của người dùng sẽ được chia sẻ;

kết hợp thông tin cơ bản để tạo danh thiếp điện tử ở định dạng XML.

3. Thiết bị chia sẻ thông tin, được áp dụng trong máy khách gửi IM, bao gồm:

môđun xác định thông tin, được làm thích ứng để nhận diện người dùng sẽ được chia sẻ trong sổ địa chỉ trong máy khách IM gửi;

môđun tạo danh thiếp, được làm thích ứng để tạo danh thiếp điện tử bằng cách sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM được xác định bởi môđun xác định thông tin; và

môđun gửi danh thiếp, được làm thích ứng để gửi danh thiếp điện tử được tạo bởi môđun tạo danh thiếp đến máy khách nhận qua IM.

4. Thiết bị theo điểm 3, trong đó môđun tạo danh thiếp bao gồm:
môđun thu thập thông tin, được làm thích ứng để thu thập thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ trong hệ thống IM; trong đó thông tin cơ bản bao gồm ít nhất một trong: ảnh chân dung, tên người dùng, biệt danh, giới, tuổi, ngày sinh, cung hoàng đạo, vị trí và châm ngôn của người dùng sẽ được chia sẻ; và
môđun xử lý dữ liệu, được làm thích ứng để kết hợp thông tin cơ bản thu được bởi môđun thu thập thông tin để tạo danh thiếp điện tử ở định dạng XML.
5. Phương pháp nhận thông tin chia sẻ bao gồm các bước:
nhận danh thiếp điện tử từ máy khách IM gửi, trong đó danh thiếp điện tử được tạo bằng cách máy khách IM gửi bằng cách sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM gửi;
hiển thị các nội dung của danh thiếp điện tử.
6. Phương pháp theo điểm 5, còn bao gồm bước: sau khi hiển thị các nội dung của danh thiếp điện tử,
thêm người dùng tương ứng với danh thiếp điện tử vào sổ địa chỉ nội bộ nếu người dùng không nằm trong sổ địa chỉ nội bộ.
7. Phương pháp theo điểm 5, còn bao gồm: sau khi hiển thị các nội dung của danh thiếp điện tử,
đóng danh thiếp điện tử được hiển thị đáp ứng việc xác định rằng người dùng tương ứng danh thiếp điện tử không nằm trong sổ địa chỉ nội bộ và người dùng không thỏa mãn điều kiện thêm người dùng làm bạn

bè.

8. Phương pháp theo điểm 5, còn bao gồm: sau khi hiển thị các nội dung của danh thiếp điện tử,

cập nhật có chọn lọc thông tin bạn bè trong sổ địa chỉ nội bộ dựa trên thông tin trong danh thiếp điện tử đáp ứng việc xác định rằng người dùng tương ứng danh thiếp điện tử trong sổ địa chỉ nội bộ.

9. Phương pháp theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 5 đến 8, trong đó việc hiển thị các nội dung của danh thiếp điện tử bao gồm các bước:

phân tích cú pháp nội dung của danh thiếp điện tử nhận được; trong đó danh thiếp điện tử bao gồm ít nhất một trong: ảnh chân dung, tên người dùng, biệt danh, giới, tuổi, ngày sinh, cung hoàng đạo, vị trí và châm ngôn của người dùng sẽ được chia sẻ;

hiển thị các nội dung được phân tích cú pháp của danh thiếp điện tử theo định dạng được định trước hoặc được tùy chỉnh cho danh thiếp điện tử.

10. Phương pháp theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 5 đến 8, trong đó việc hiển thị các nội dung của danh thiếp điện tử bao gồm bước:

nhận danh thiếp điện tử từ máy khách IM gửi qua IM.

11. Thiết bị nhận thông tin chia sẻ bao gồm:

môđun nhận danh thiếp, được làm thích ứng để nhận danh thiếp điện tử từ máy khách IM gửi, trong đó danh thiếp điện tử được tạo bằng cách máy khách IM gửi bằng cách sử dụng thông tin cơ bản của người dùng sẽ được chia sẻ được nhận diện trong sổ địa chỉ trong máy khách IM gửi;

môđun hiển thị danh thiếp, được làm thích ứng để hiển thị các nội

dung của danh thiếp điện tử được tiếp nhận bởi môđun nhận danh thiếp.

12. Thiết bị theo điểm 11, còn bao gồm:

môđun quản lý thông tin, được làm thích ứng để thêm người dùng tương ứng với danh thiếp điện tử vào sổ địa chỉ trong thiết bị nếu người dùng không trong sổ địa chỉ trong thiết bị.

13. Thiết bị theo điểm 11, còn bao gồm:

môđun quản lý thông tin, được làm thích ứng để đóng danh thiếp điện tử được hiển thị đáp ứng việc xác định rằng người dùng tương ứng danh thiếp điện tử không trong sổ địa chỉ nội bộ và người dùng không thỏa mãn điều kiện thêm người dùng làm bạn bè.

14. Thiết bị theo điểm 11, còn bao gồm:

môđun, được làm thích ứng để cập nhật có lựa chọn thông tin bạn bè trong sổ địa chỉ nội bộ dựa trên thông tin trong danh thiếp điện tử đáp ứng việc xác định rằng người dùng tương ứng danh thiếp điện tử trong sổ địa chỉ nội bộ.

15. Thiết bị theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 11 đến 14, trong đó môđun hiển thị danh thiếp bao gồm:

môđun phân tích cú pháp danh thiếp, được làm thích ứng để phân tích cú pháp các nội dung của danh thiếp điện tử nhận được mà bao gồm ít nhất một trong: ảnh chân dung, tên người dùng, biệt danh, giới, tuổi, ngày sinh, cung hoàng đạo, vị trí và châm ngôn của người dùng sẽ được chia sẻ; và

môđun hiển thị, được làm thích ứng để hiển thị các nội dung được phân tích cú pháp của danh thiếp điện tử theo định dạng được định trước

hoặc được tùy chỉnh cho danh thiếp điện tử.

16. Thiết bị theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 11 đến 14, trong đó môđun nhận danh thiếp được làm thích ứng để:

nhận danh thiếp điện tử từ máy khách IM gửi qua IM.

17. Hệ thống chia sẻ thông tin, bao gồm thiết bị chia sẻ thông tin theo điểm 3 hoặc 4, và thiết bị nhận thông tin chia sẻ theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 11 đến 16.

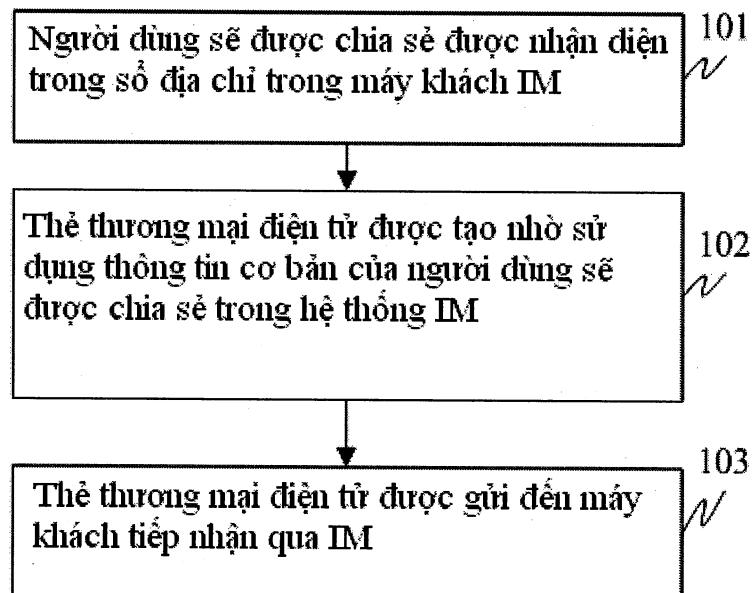


Fig.1

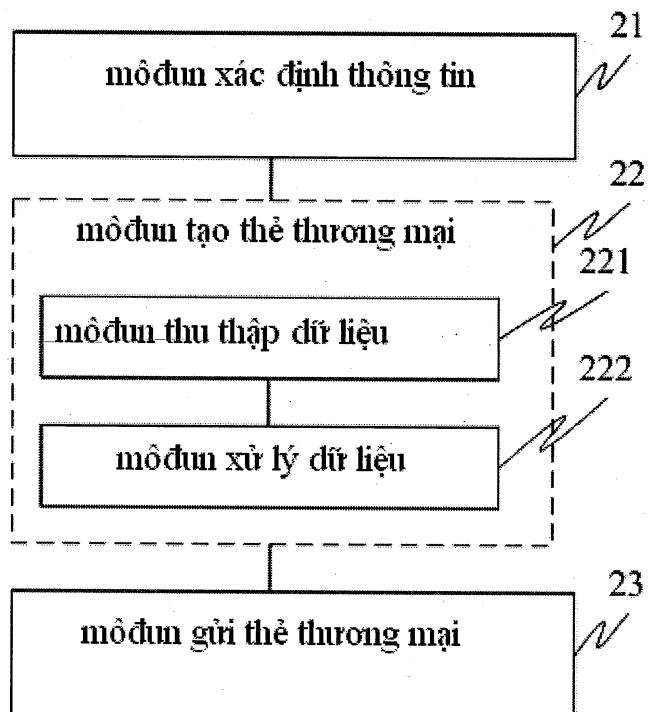


Fig.2

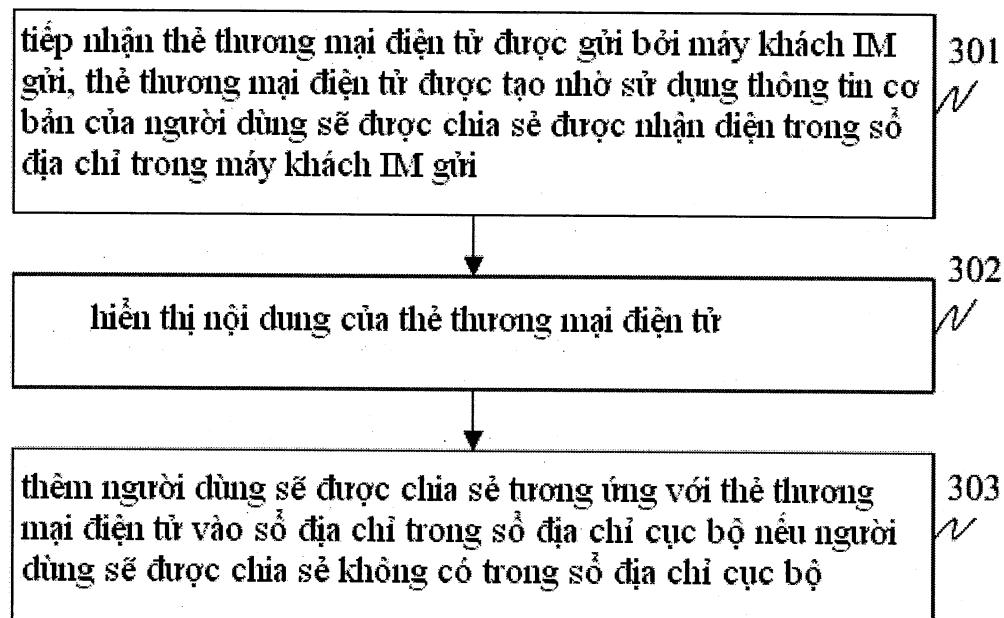


Fig.3

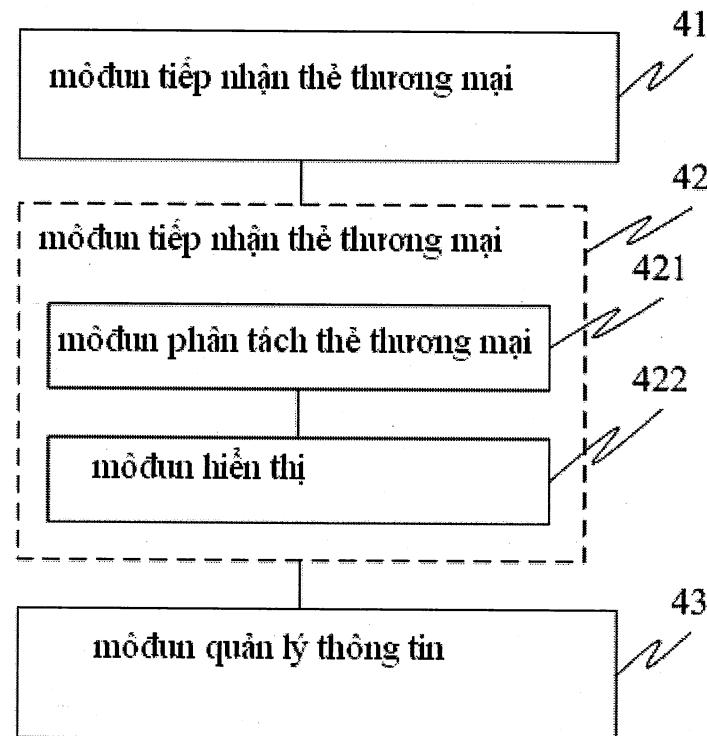


Fig.4

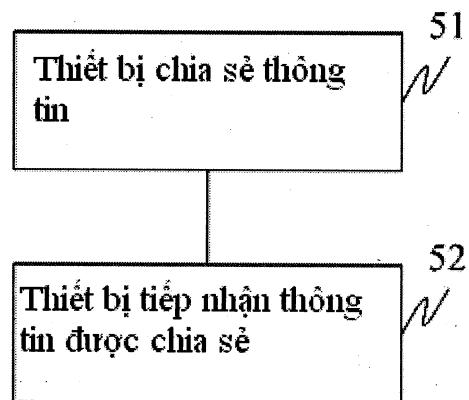


Fig.5